

Số: 34/GP-UBND

Tuyên Quang, ngày 19 tháng 8 năm 2021

**GIẤY PHÉP THĂM DÒ NƯỚC DƯỚI ĐẤT**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch;*

*Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;*

*Căn cứ Nghị định 167/2018/NĐ-CP ngày 26/12/2018 của Chính phủ quy định việc hạn chế khai thác nước dưới đất;*

*Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;*

*Căn cứ Thông tư số 75/2017/TT-BTNMT ngày 29/12/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về bảo vệ nước dưới trong các hoạt động khoan, đào, thăm dò, khai thác nước dưới đất;*

*Căn cứ Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 31/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch tài nguyên nước tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035;*

*Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất ngày 30/6/2021 của Công ty cổ phần Phú Lâm GLOBAL và hồ sơ kèm theo;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 253/TTr-STNMT ngày 03/8/2021 về việc cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất tại xã Kim Phú, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang của Công ty cổ phần Phú Lâm GLOBAL.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cho phép Công ty cổ phần Phú Lâm GLOBAL (địa chỉ: Tổ 11, phường Tân Quang, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang) thăm dò nước dưới đất với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Mục đích thăm dò: Phục vụ cấp nước sinh hoạt cho phường Ý La, phường Hưng Thành, phường An Tường, xã Kim Phú, thành phố Tuyên Quang và các khu vực lân cận.

2. Quy mô thăm dò: Thăm dò 07 lỗ khoan đánh giá trữ lượng nước dưới đất với tổng lưu lượng 2.900 m<sup>3</sup>/ngày đêm.

3. Vị trí công trình thăm dò: Thuộc xã Kim Phú, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

Diện tích khu vực thăm dò là 4,0 km<sup>2</sup>, được giới hạn bởi các điểm khép góc từ M1 đến M6 có tọa độ như Phụ lục 1 đính kèm Giấy phép này.

*(có sơ đồ bố trí công trình thăm dò tỷ lệ 1/10.000 kèm theo).*

4. Tầng chứa nước thăm dò: Tầng chứa nước khe nứt, khe nứt - karst trong các thành tạo lục nguyên hệ tầng Phia Phương (*D<sub>1pp2</sub>*).

5. Khối lượng các hạng mục thăm dò chủ yếu: Khảo sát địa vật lý; khoan thăm dò nước dưới đất; bơm nước thí nghiệm; lấy, phân tích mẫu đất đá và mẫu nước *(theo Phụ lục 2 đính kèm Giấy phép này)*.

6. Thời hạn thăm dò: 12 tháng kể từ ngày ký Giấy phép.

**Điều 2.** Các yêu cầu đối với Công ty cổ phần Phú Lâm GLOBAL:

1. Tuân thủ đúng các nội dung của Đề án thăm dò nước dưới đất đã được phê duyệt. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này; nếu thay đổi nội dung quy định tại Điều 1 phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản.

2. Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chuyên ngành liên quan đến thiết kế, thi công công trình thăm dò; đơn vị thi công khoan thăm dò nước dưới đất phải đáp ứng yêu cầu năng lực theo quy định của Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ.

3. Chịu sự kiểm tra, giám sát của Sở Tài nguyên và Môi trường. Nếu trong quá trình khoan thăm dò nước dưới đất mà phát hiện có dấu hiệu của nước khoáng thì phải tạm dừng hoạt động khoan thăm dò và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường để có biện pháp xử lý kịp thời.

4. Thực hiện bảo vệ nguồn nước dưới đất theo quy định tại Thông tư số 75/2017/TT-BTNMT ngày 29/12/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về bảo vệ nước dưới đất trong các hoạt động khoan, đào, thăm dò, khai thác nước dưới đất. Trong trường hợp giếng khoan bị hỏng, bị hủy bỏ trong quá trình thi công hoặc không có kế hoạch sử dụng phải được trám lấp theo quy định tại Thông tư số 72/2017/TT-BTNMT ngày 29/12/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

**Điều 3.** Công ty cổ phần Phú Lâm GLOBAL có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 4 Điều 14 của Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước.

**Điều 4.** Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chậm nhất ba mươi (30) ngày trước khi giấy phép hết hạn, nếu Công ty cổ phần Phú Lâm GLOBAL còn tiếp tục thăm dò nước dưới đất như quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Tuyên Quang, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Kim Phú, Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Phú Lâm GLOBAL, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 4;
- Cục Quản lý Tài nguyên nước; | (Báo cáo)
- Chủ tịch UBND tỉnh; |
- PCT UBND tỉnh phụ trách TNMT;
- Phó CVP Nguyễn Thanh;
- Chuyên viên KS;
- Lưu VT, (Đ 16).

**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thế Giang**

## PHỤ LỤC 1

**Ranh giới, tọa độ khu vực thăm dò nước dưới đất**

*(Kèm theo Giấy phép thăm dò số 34/GP-UBND ngày 19/8/2021  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)*

Vị trí, diện tích	Điểm góc	Tọa độ VN.2000 (Kinh tuyến trục 106 <sup>0</sup> , múi chiều 3 <sup>0</sup> )	
		X (m)	Y (m)
<b>S = 4,0 Km<sup>2</sup></b>	<b>M1</b>	<sup>24</sup> 12.447	<sup>41</sup> 5.625
	<b>M2</b>	<sup>24</sup> 11.619	<sup>41</sup> 6.783
	<b>M3</b>	<sup>24</sup> 10.621	<sup>41</sup> 6.201
	<b>M4</b>	<sup>24</sup> 10.373	<sup>41</sup> 6.360
	<b>M5</b>	<sup>24</sup> 09.156	<sup>41</sup> 5.603
	<b>M6</b>	<sup>24</sup> 09.833	<sup>41</sup> 4.381

**PHỤ LỤC 2****Khối lượng các hạng mục thăm dò nước dưới đất chủ yếu**

*(Kèm theo Giấy phép thăm dò số 34/GP-UBND ngày 19/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)*

<b>STT</b>	<b>Nội dung công tác</b>	<b>Đơn vị tính</b>	<b>Khối lượng</b>
<b>I</b>	<b>Công tác khảo sát, thăm dò nước dưới đất</b>		
1	Khảo sát địa vật lý (đo sâu đôi xứng)	Điểm quan sát	80
2	Công tác khoan thăm dò (07 lỗ khoan, mỗi lỗ khoan sâu 70m)	m	490
3	Bơm thổi rửa lỗ khoan thăm dò (07 lỗ khoan, mỗi lỗ khoan bơm thổi rửa 02 ca máy)	Ca máy	14
4	Bơm nước thí nghiệm địa chất thủy văn		
4.1	Bơm nước thí nghiệm 1 lần hạ thấp mực nước (07 lỗ khoan hút nước thí nghiệm với 1 lần hạ thấp mực nước, thời gian 1 lần bơm nước thí nghiệm 6 ca máy)	Ca máy	42
4.2	Hút nước thí nghiệm với 3 lần hạ thấp (dự kiến tại 04 lỗ khoan thăm dò có lưu lượng đáp ứng được nhu cầu khai thác nước dưới đất)	Lần	12
4.3	Đo phục hồi mực nước (04 lỗ khoan, thời gian 03 ca sau mỗi đợt bơm hút nước thí nghiệm)	Ca máy	36
5	Lấy mẫu và phân tích mẫu		
4.1	Mẫu đất xác định tính chất cơ lý	mẫu	07
4.2	Mẫu nước	mẫu	07
<b>II</b>	<b>Lập báo cáo kết quả thăm dò nước dưới đất</b>	<b>Báo cáo</b>	<b>01</b>

**Ghi chú:** *Khối lượng chi tiết các hạng mục thăm dò nước dưới đất theo thiết kế giếng thăm dò đã được thẩm định.*